TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2017/HS-ST
Ngày: 19-12-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Chung.**
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà **Phạm Thị Phương**.
Ông **Ngô Chí Luận**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Văn Cương** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Hào** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2017/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2017/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Vũ Văn N, sinh ngày 25/5/1996 tại tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn GK, xã GT, huyện GV, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn D (chết) và bà Hoàng Thị Y; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/02/2012 chấp hành Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản" tại Trường giáo dưỡng số 2, xã MS, huyện YM, tỉnh Ninh Bình (chấp hành xong ngày 18/10/2013); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2017 đến nay (có mặt).

Bị hại: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 11, ấp TK, xã TH, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vũ Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 18/9/2017, nhìn thấy chị H lấy xe mô tô đi khỏi nhà nên N lén lút đi vào phòng ngủ của chị H mở tủ trộm cắp một sợi dây chuyền cùng một mặt dây chuyền vàng, trọng lượng 6 chỉ 01 phân 1,4 ly cất giấu vào trong túi xách của N. Khi chị H về nhà phát hiện bị mất tài sản nên đã đến Công an xã TH, huyện T, tỉnh Tây Ninh trình báo. Đến 16 giờ, ngày 18/9/2017, N đến Công an xã TH, huyện T, tỉnh Tây Ninh khai nhận hành vi trộm cắp và chỉ nơi cất giấu tài sản để Công an xã TH, huyện T, tỉnh Tây Ninh thu hồi xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐG ngày 22/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: một sợi dây chuyền và một mặt dây chuyền vàng, hàm lượng 61%, có tổng trọng lượng 6 chỉ 01 phân 1,4 ly có giá trị tại thời điểm mất trộm là 13.145.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 90/QĐ/KSĐT ngày 14/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 138; các điểm h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ghi nhận chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản về việc người phạm tội ra đầu thú và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án,

đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 18/9/2017, tại nhà của chị Phạm Thị H thuộc Tổ 11, ấp TK, xã TH, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Vũ Văn N đã lén lút trộm cắp của chị H một sợi dây chuyền và một mặt dây chuyền vàng, hàm lượng 61%, có tổng trọng lượng 6 chỉ 01 phân 1,4 ly, có giá trị tại thời điểm mất trộm là 13.145.000 đồng. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận sau khi bị Công an mời làm việc thì mới khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội ra đầu thú theo quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét thấy với hành vi của bị cáo cần phải có mức án tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên căn cứ vào Điều 42 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn N** phạm tội **"Trộm cắp tài sản".**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 138; các Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn N 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/9/2017.

2.Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 42 của Bộ luật Hình sự: Ghi nhận chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

3.Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo và chị H biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- CQĐT Công an H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV27;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Chung